

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH QUẢNG TRỊ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HSST
Ngày 29-3- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Thương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thảo Nguyên;
Bà Phan Thị Gái.
- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hồng Huệ- Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:**
Bà Trần Thị Huyền Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử số 1, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo: **Mai Viêt D**, sinh ngày 04 tháng 01 năm 1976, tại Tuyên Quang; nơi cư trú: **Thôn N, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Mai Viêt B** và bà **Nguyễn Thị T**; vợ **Đỗ Thị N** và có 02 con, lớn sinh năm 1995 và nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 11/10/2021, **UBND tỉnh Q** xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khoáng sản, đã thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến ngày 26/5/2023 được áp dụng biện pháp “*Bảo lĩnh*”, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Huỳnh Thị P**, địa chỉ: **Thôn K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam**; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Ông **Nguyễn Lê H**, địa chỉ: **Khu phố H, Phường A, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua kíp nổ dùng để khai thác khoáng sản, Mai Viết D lên mạng xã hội Facebook tìm hiểu, liên hệ, đặt mua kíp nổ của một người đàn ông tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 20.000 đồng/kíp. Ngày 07/4/2023, K sử dụng số điện thoại 0836470267 gọi vào số 0975727964 của D báo đã có hàng, D đặt mua 500 kíp nổ với số tiền 10.000.000 đồng. Hai bên thỏa thuận địa điểm giao hàng vào tối ngày 08/4/2023 tại gần cửa động Phong Nha K thuộc thị trấn P, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 08/4/2023, D điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22A-098.30 từ Quảng Nam đi ra Quảng Bình. Khi đi, D rủ bà Huỳnh Thị P, trú tại K, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam, đi chơi cùng. D điều khiển xe đi theo chỉ dẫn của K, đến địa điểm đã hẹn thì gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi xe mô tô đến giao cho D 01 bao gai màu vàng, bên trong có chứa kíp nổ. D nhận bao gai đặt trên sàn xe ô tô, dưới vị trí ngồi của bà P, rồi trả cho người đàn ông 10.000.000 đồng. Sau khi giao dịch xong, D điều khiển xe vào Quảng Nam. Trên đường đi, bà P hỏi bên trong bao đựng gì, D trả lời là “đồ làm” nên bà P không hỏi gì thêm.

Khoảng 23 giờ 30 phút, D điều khiển xe chạy vào cao tốc C - L (thuộc địa phận huyện C, tỉnh Quảng Trị) được khoảng 300m thì thấy phía trước có lực lượng Cảnh sát giao thông, D sợ bị phát hiện nên quay xe lên hướng thị trấn C. Đi được khoảng 01km, thấy có ánh đèn ô tô phía sau, sợ lực lượng Công an đuổi theo nên D dừng xe bên phải đường Quốc Lộ 9 (hướng C - L) bảo bà P xuống xe vứt bao gai xuống đường. Bà P xuống xe, lấy bao gai vứt vào chỗ để rác bên đường sát cổng nhà ông Phạm Đình Q ở Khu phố D, thị trấn C, huyện C, còn D quay đầu xe và dừng ở bãi đất trống phía đối diện. Lúc này, anh Nguyễn Lê H (con rể của ông Q) đi ra hỏi bà P: “chị vứt đồ gì vào nhà tôi vậy”, P trả lời “tôi không vứt gì cả”. Thấy vậy, D đi tới và nói với P “em vứt đồ gì thì lấy lại đi”, P đi lại chỗ để rác lấy bao gai màu vàng đi về phía D thì bị anh H giữ tay lại. Bà P bỏ chạy và mang theo bao gai về hướng kiệt 32, đường B (Quốc lộ I), anh H đuổi theo thì thấy bà P vứt bao gai vào phía bên phải đường rồi tiếp tục bỏ chạy. Anh H đến mở bao gai ra kiểm tra phát hiện bên trong có các ống kim loại có dây dẫn điện nghi là thuốc nổ nên đã trình báo Công an huyện C. Bà P sau đó bị người dân giữ lại và Công an huyện C mời lên làm việc. Còn D lái xe lên hướng Lao Bảo tìm bà P nhưng không thấy nên quay xe chạy thẳng về thành phố Đ rồi thuê xe lên C tìm đón P thì bị Công an huyện C mời về làm việc. Quá trình làm

việc, **D** khai nhận đã mua 500 kíp nổ trên để sử dụng trong việc khai thác khoáng sản. Bà **P** không biết việc mua bán kíp nổ của **D**.

Vật chứng thu giữ:

- + 500 kíp nổ;
- + 01 bao gai màu vàng, trên bao bì in nhãn hiệu AF Plus 3010 hỗn hợp mảnh cho gà thịt từ 1-21 ngày tuổi, kích thước 50 x80cm;
- + 01 xe ô tô loại xe Ford Everest, màu bạc, loại 7 chỗ, BKS: 22A-098.30, đã qua sử dụng, kèm theo giấy tờ xe mang tên **Mai Viết D**.
- + 01 điện thoại di động màu tím than, nhãn hiệu Samsung, tên thiết bị Galaxy A31, **số I** 1: 354565117301691, số Imei 2: 354566117301699, bên trong có gắn 02 thẻ sim, máy đã qua sử dụng;
- + 01 máy điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, màu xanh nhạt, số Imei 1: 353983107633679, số Imei 2: 353983107645897, bên trong gắn 01 thẻ sim, máy đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, màu xanh dương, số Imei 1: 356835250762100, số Imei 2: 358934990762104, bên trong có gắn 02 thẻ sim điện thoại, máy đã qua sử dụng.
- + 02 chiếc găng tay vải tối màu.

Quá trình điều tra xác minh xe ô tô BKS: 22A-098.30 **Mai Viết D** đã bán cho anh **Nguyễn Văn D1**, trú tại: **thôn N, xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang**; việc **Mai Viết D** sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội anh **Nguyễn Văn D1** không biết vì vậy Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại xe cho anh **Nguyễn Văn D1**. 01 máy điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, bên trong gắn 01 thẻ sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A32, bên trong có gắn 02 thẻ sim điện thoại, đã trả lại cho chủ sở hữu là bà **Huỳnh Thị P**.

Tại Bản kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 13/4/2023 của **Phòng K2 Công an tỉnh Q**, kết luận: Toàn bộ mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu KN gửi đến giám định là kíp nổ điện, còn sử dụng được, số lượng 500 kíp nổ điện.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung số 395/KL-KTHS ngày 17/4/2023 kết luận: Toàn bộ số kíp nổ điện theo Kết luận giám định số 386/KL-KTHS ngày 13/4/2023 của **Phòng K2 Công an tỉnh Q** là kíp nổ. Tính năng tác dụng của kíp nổ điện dùng để gây nổ khối thuốc nổ hoặc các thiết bị chuyên dụng có chứa thuốc nổ.

Cáo trạng số 06/CT-VKSQT-P1 ngày 17/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo **Mai Viết D** về tội “*Vận chuyển trái phép vật liệu nổ*” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố đối với **Mai Viết D** về tội “*Vận chuyển trái phép vật liệu nổ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **D** từ 18 đến 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số kíp nổ còn lại sau giám định, bao bì và 02 chiếc gang tay vải tối màu. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động màu tím than, nhãn hiệu Samsung tên thiết bị Galaxy A31 của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận hành vi của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 08/4/2023, sau khi mua được 500 kíp nổ của người đàn ông tên **K** ở Quảng Bình, **Mai Viết D** sử dụng xe ô tô Biển kiểm soát 22A-098.30 vận chuyển vào Quảng Nam để dùng khai thác khoáng sản, khi đến địa phận **huyện C, tỉnh Quảng Trị** thì bị phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ theo kết luận giám định là 500 kíp nổ, tính năng tác dụng của kíp nổ điện dùng để gây nổ khối thuốc nổ hoặc các thiết bị chuyên dụng có chứa thuốc nổ. Hành vi của bị cáo **D** vận chuyển 500 kíp nổ để khai thác khoáng sản, không nhằm mục đích mua bán nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Vận chuyển trái phép vật liệu nổ*” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự, điều luật quy định hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là lao động chính được chính địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý nhà nước về vật liệu nổ và an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên phải xử lý bằng hình phạt nhất định. Khi quyết định hình phạt, xem xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, thời gian được bảo lãnh bị cáo đã trở về địa phương làm ăn sinh sống, nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Đối với những người có liên quan: Quá trình điều tra làm rõ bà **Huỳnh Thị P** không biết bên trong bao gai màu vàng có chứa kíp nổ, vì vậy không xử lý. Người đàn ông bán kíp nổ cho **D**, quá trình điều tra xác định được là **Trần Quang K1**, sinh năm: 1975, trú tại **xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang** hiện đang sử dụng số điện thoại mà **D** liên lạc để mua kíp nổ. Tuy nhiên, Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành các hoạt động điều tra nhưng không đủ cơ sở kết luận vai trò của **K1** trong vụ án, nên không xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Số kíp nổ còn lại sau khi giám định là vật cấm lưu hành; 01 bao gai màu vàng và 02 chiếc găng tay vải tối màu không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Điện thoại di động màu tím than, nhãn hiệu Samsung bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Mai Viết D** phạm tội “*Vận chuyển trái phép vật liệu nổ*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Mai Viết D 24 (Hai mươi bốn)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **48** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2024).

Giao bị cáo **Mai Viết D** cho **Ủy ban nhân dân xã K, huyện C, tỉnh Tuyên Quang** giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- *Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước*: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A31, màu tím than, số Imei 1: 354565117301691, số Imei 2: 354566117301699, bên trong có gắn 02 thẻ sim, gồm 01 sim Vinaphone có số seri 89840200011137541981 và 01 sim Viettel 4G có số seri 8984048831008023381, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong máy (*được mở niêm phong từ phong bì ký hiệu ĐTD*).

- *Tịch thu, tiêu hủy*:

+ 01 (một) bao gai màu vàng, trên bao bì in nhãn hiệu AF Plus 3010 hỗn hợp mảnh cho gà thịt từ 1-21 ngày tuổi, kích thước 50 x80cm;

+ 01 (một) găng tay vải tối màu (*được mở niêm phong từ phong bì niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3A 002672*);

+ 01 (một) găng tay vải tối màu (*được mở niêm phong từ phong bì niêm phong ký hiệu PS3, mã số PS3A 002673*);

+ 480 (bốn trăm tám mươi) kíp nổ điện trong thùng giấy có ký hiệu KNĐ, bên trên có chữ ký của những người tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Q. Kèm theo Kết luận giám định số 395/KL-KTHS ngày 17/4/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh Q. Hiện đang

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2024 giữa Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Q với Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Mai Viết D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị (PA-09);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Cục THADS tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV; Tổ HCTP;
- Lưu: H/S.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Kim Thương